Thứ Tư, Ngày 18 Tháng 10 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Thị trường chìm trong sắc đỏ "

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Tư, thanh khoản tăng mạnh, hai chỉ số chính giảm điểm cho thấy tâm lý tiêu cực của nhà đầu tư.

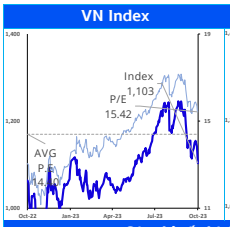
▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 18.25 điểm, tương ứng với 1.63%, đạt 1,103.4 điểm; HNX-Index giảm 2.92 điểm (1.27%), đạt 227.11 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 21.8 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 1,038 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 555.1 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở STB và PVD.

▶ VJC (+1.94%), PVD (+2.96%) và VIX (+3.85%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, BID (-3.15%), VHM (-2.7%) và GAS (-2.58%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Chế biến thủy sản và Vật liệu xây dựng là 2 nhóm ngành giảm điểm mạnh trong phiên hôm nay với các mã như sau: IDI và HPG.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường chính thức gãy MA 200 dù có lực cầu tham gia mạnh cuối phiên. Với đà giảm này thị trường khả năng rất cao sẽ về vùng 1,050 (vùng hỗ trợ tích lũy trong suốt 5 tháng đầu 2023). Chỉ báo STOCH RSI đã cắt xuống khá sâu đường tín hiệu nhưng vẫn chưa vào vùng quá bán, thể hiện dư địa giảm tiếp của thị trường là vẫn còn. Việc thị trường tăng lại ngay sẽ khá lâu vì nhà đầu tư cần thời gian ổn định tâm lý.

VN Index



VN30 Index



HNX Index



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,103	-1.6	-8.9	3.7	15.4	1.7	4,492,648
VN30 Index	1,126	-1.4	-8.0	6.3	13.1	1.7	3,212,235
VN Midcap	1,564	-1.7	-11.0	10.4	14.5	1.4	799,886
VN Smallcap	1,291	-3.0	-10.2	3.8	23.1	1.0	236,951
HNX Index	227	-1.3	-9.3	-0.9	23.7	1.2	287,971
UpCom	86	-0.8	-7.7	7.0	13.4	1.8	1,083,173

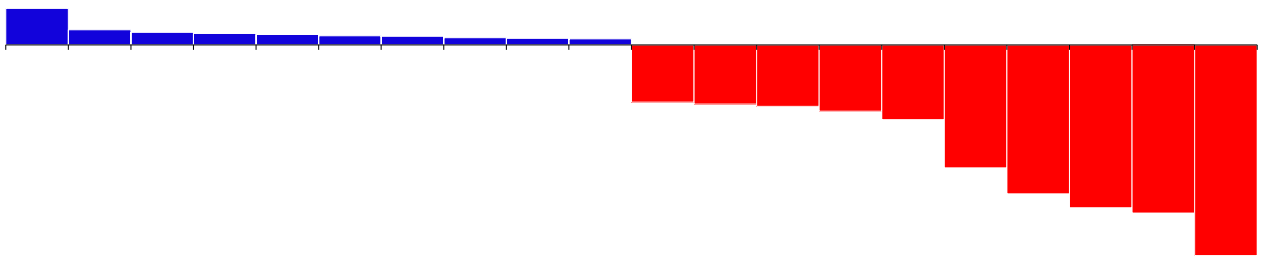
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-2.2	-13.4	14.8	0.8	18.7	2.8	96,320
Bảo hiểm	-1.1	-8.5	-8.5	-15.2	16.5	1.4	41,616
Bất động sản	-2.3	-13.3	-6.2	-26.9	13.0	1.4	701,545
CNTT	-0.3	-4.2	37.1	38.3	22.2	4.2	132,155
Dầu khí	-1.4	-8.0	42.7	11.0	41.3	2.4	59,924
Dịch vụ tài chính	-0.8	-14.2	72.3	50.1	27.5	1.7	161,769
Tiện ích	-2.1	-8.0	2.8	-5.3	11.6	2.1	311,816
Du lịch và Giải trí	0.3	-0.5	-9.4	-4.5	n.a	8.9	92,281
Hàng & DV CN	-0.7	-3.1	17.7	11.8	12.8	1.7	134,366
Hàng CN & Gia dụng	-2.6	-6.0	-3.1	-1.1	10.6	1.7	50,229
Hóa chất	-1.6	-5.5	32.0	7.5	8.0	1.5	172,778
Ngân hàng	-1.1	-7.1	16.6	29.1	8.6	1.6	1,700,214
Ô tô và phụ tùng	-1.4	-8.2	20.7	2.8	13.1	1.1	21,629
Tài nguyên Cơ bản	-3.3	-13.4	31.1	18.7	24.2	1.3	183,634
Th.phẩm & Đồ uống	-2.3	-10.1	-11.0	-12.9	19.7	2.9	442,920
Truyền thông	-4.2	6.7	106.8	34.4	24.9	1.3	1,822
Xây dựng và Vật liệu	-2.9	-10.9	34.8	7.9	22.1	1.2	105,598
Y tế	-1.5	-3.5	20.4	21.9	14.8	2.2	36,686

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	106	0.0	0.4	0.9	6.3	2.6	-5.3
USD/JPY	150	0.0	0.4	1.4	7.9	14.2	0.3
USD/CNY	7	-0.1	0.1	0.3	1.7	6.0	1.5
KRW/USD	1,350	-0.3	0.8	1.9	7.1	6.6	-5.1
EUR/USD	1	0.0	0.4	1.1	6.1	1.2	-6.8
USD/VND	24,565	0.3	0.6	0.8	3.9	3.9	0.6
Dầu Thô	89	2.2	6.1	-3.2	16.9	10.3	6.9
Xăng	237	3.8	7.3	-12.1	-12.0	-3.6	-7.1
Khí đốt	3	-0.7	-9.4	12.1	16.3	-31.7	-46.8
Than	142	-1.0	0.2	-11.4	8.5	-64.8	-63.7
Vàng	1,939	0.8	3.5	0.3	-2.0	6.3	17.4
Thép cuộn	3,817	-0.1	0.3	-3.2	-1.4	-8.0	-2.2

Đóng góp vào VN Index



VJC	PVD	VIX	DGC	STG	DGW	GEX	GMD	SZC	VND	TCB	MBB	VNM	SAB	MWG	MSN	HPG	GAS	VHM	BID
(1.94%)	(2.96%)	(3.85%)	(1.00%)	(6.25%)	(2.95%)	(1.49%)	(1.09%)	(4.41%)	(0.75%)	(-1.57%)	(-1.93%)	(-1.20%)	(-2.29%)	(-3.46%)	(-3.80%)	(-3.23%)	(-2.58%)	(-2.70%)	(-3.15%)

[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Phương Thảo
☎ (84-28) 6299 - 8004
✉ thao.np@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Lê Đức Tiến
☎ (84-28) 6299 - 8011
✉ tien.ld@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1)NLG – Bất động sản: Sáng 17/10, Tập đoàn Nam Long đã ký kết hợp tác cùng hệ thống 20 đại lý phân phối chiến lược, đánh dấu bước khởi đầu cho kế hoạch đưa ra thị trường 16,000 sản phẩm đa phân khúc trong 3 năm tới.

2)SEB – Điện, nước & xăng dầu khí đốt: CTCP Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung (mã SEB) công bố BCTC hợp nhất quý 3/2023 với nhiều chỉ tiêu giảm mạnh. Lũy kế 9 tháng, SEB đạt 222 tỷ đồng doanh thu, giảm 17% YoY; lãi sau thuế đạt gần 124 tỷ đồng, giảm 18.5% YoY.

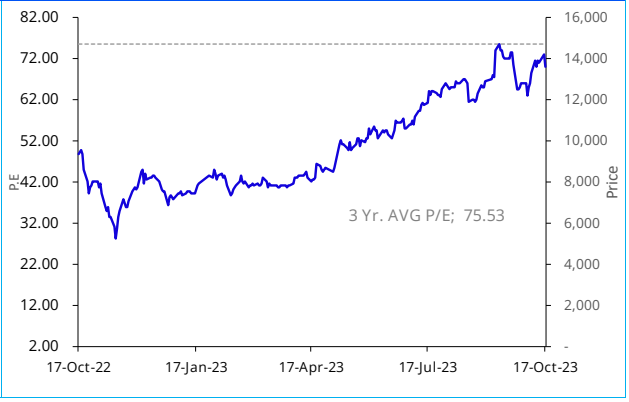
3)HBC – Xây dựng và Vật liệu: Hòa Bình (HBC) sắp nhận gần 5,000 tỷ từ các ông lớn bất động sản Novaland (NVL), Gamuda Land, Cocobay, Ecopark,...Tổng nợ bao gồm lãi chậm thanh toán còn khoảng 9.192 tỷ đồng.

4)PET – Bán lẻ: Lũy kế 9 tháng, công ty đạt 5,053 tỷ đồng doanh thu và 41.5 tỷ lợi nhuận sau thuế, lần lượt giảm 23% và 58% YoY. So với kế hoạch 10,500 tỷ đồng doanh thu và 120 tỷ lãi ròng cả năm, công ty hiện còn cách rất xa kế hoạch.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao – LAS

LAS – Hóa chất: Lũy kế 9 tháng đầu năm, doanh nghiệp phân bón này ghi nhận doanh thu thuần đạt 2,891 tỷ đồng và lãi trước thuế 118 tỷ đồng, lần lượt tăng trưởng 19% và 39% so với cùng kỳ năm trước. Với kết quả đạt được sau 9 tháng, công ty đã hoàn thành được 92% mục tiêu doanh thu và trên 98% mục tiêu về lợi nhuận.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	10/17/2023	10/18/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Công nghệ Thông tin	66.0	253	601	362	
2	Tài nguyên Cơ bản	52.3	764	1,552	1,019	
3	Ngân hàng	42.3	1,854	2,955	2,076	
4	Bảo hiểm	41.5	16	27	19	
5	Hóa chất	40.4	856	1,477	1,052	
6	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	39.6	132	233	167	
7	Ô tô và phụ tùng	34.7	92	187	139	
8	Dịch vụ tài chính	34.3	1,975	3,422	2,548	
9	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	33.4	966	1,325	993	
10	Xây dựng và Vật liệu	32.7	1,207	1,570	1,183	
11	Du lịch và Giải trí	31.3	107	157	119	
12	Thực phẩm và đồ uống	31.0	908	1,208	922	
13	Hàng cá nhân & Gia dụng	28.6	138	180	140	
14	Dầu khí	27.7	252	419	328	
15	Bất động sản	23.7	2,300	3,361	2,718	
16	Bán lẻ	16.6	625	867	744	
17	Y tế	-18.8	22	21	26	

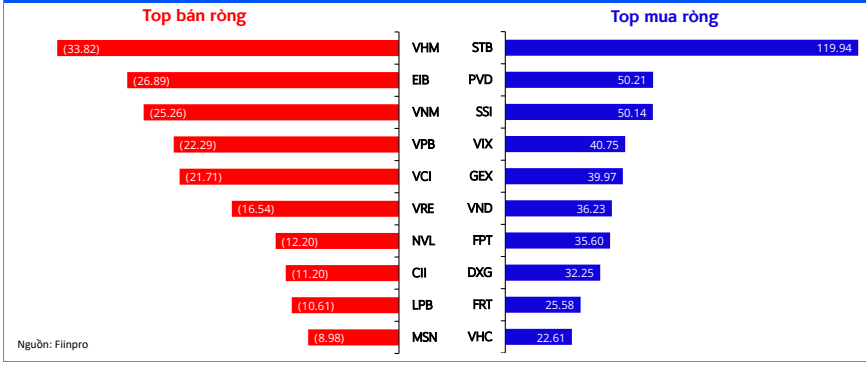
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
VPB	VPBank	Ngân hàng	22,500	-0.9	3.2	25.7	164	901.5	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	14,850	3.8	-7.5	162.7	87	726.2	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	91,100	1.0	-6.1	54.7	105	643.8	
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	93,000	-0.1	-4.1	39.1	115	571.1	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	24,000	-3.2	-8.4	33.3	61	749.1	
STB	Sacombank	Ngân hàng	29,700	-1.0	-6.5	32.0	55	600.9	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	17,000	-5.6	-13.7	51.6	170	336.4	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	20,350	-6.9	-13.0	42.3	55	509.5	
VIC	VinGroup	Bất động sản	43,800	-0.5	-3.6	-18.6	61	386.7	
VCG	VINACONEX	Xây dựng và Vật liệu	22,400	-3.7	-13.2	42.8	71	338.7	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	20,500	1.5	-4.9	65.3	38	477.6	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	31,550	0.3	-7.2	78.2	17	890.5	
VCI	Chứng khoán Bản Việt	Dịch vụ tài chính	37,500	-1.4	-10.6	61.3	49	344.0	
PVD	Khoan Dầu khí PVDrilling	Dầu khí	27,800	3.0	0.0	55.7	44	373.3	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	44,700	-3.5	-9.3	4.2	25	519.5	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
BKG	Đầu tư BKG Việt Nam	Hàng cá nhân & Gia dụng	5,130.0	6.0	13.7	41.3	12.2	5.13	
TDH	Thủ Đức House	Bất động sản	5,080.0	-0.4	-2.3	81.4	-2.0	5.08	
PLP	SX và CN Nhựa Pha Lê	Hóa chất	4,200.0	-1.2	-5.4	2.4	-4.7	4.20	
SAM	SAM Holdings	Công nghệ Thông tin	6,200.0	-1.6	-3.4	3.2	-3.3	6.20	
DAH	Tập đoàn Khách sạn Đông Á	Du lịch và Giải trí	4,350.0	-6.0	-7.4	-0.9	-7.0	4.35	
TDC	Becamex TDC	Bất động sản	9,140.0	-0.7	-5.3	-9.5	-4.1	9.14	
NAF	Nafoods Group	Thực phẩm và đồ uống	15,050.0	0.0	-5.3	58.4	-4.5	15.05	
TVS	Chứng khoán Thiên Việt	Dịch vụ tài chính	21,000.0	-4.5	-9.3	16.4	-7.7	21.00	
VNE	Xây dựng điện Việt Nam	Xây dựng và Vật liệu	9,270.0	-6.9	-19.4	1.8	-16.4	9.27	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	17,000.0	-5.6	-13.7	51.6	-11.9	17.00	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

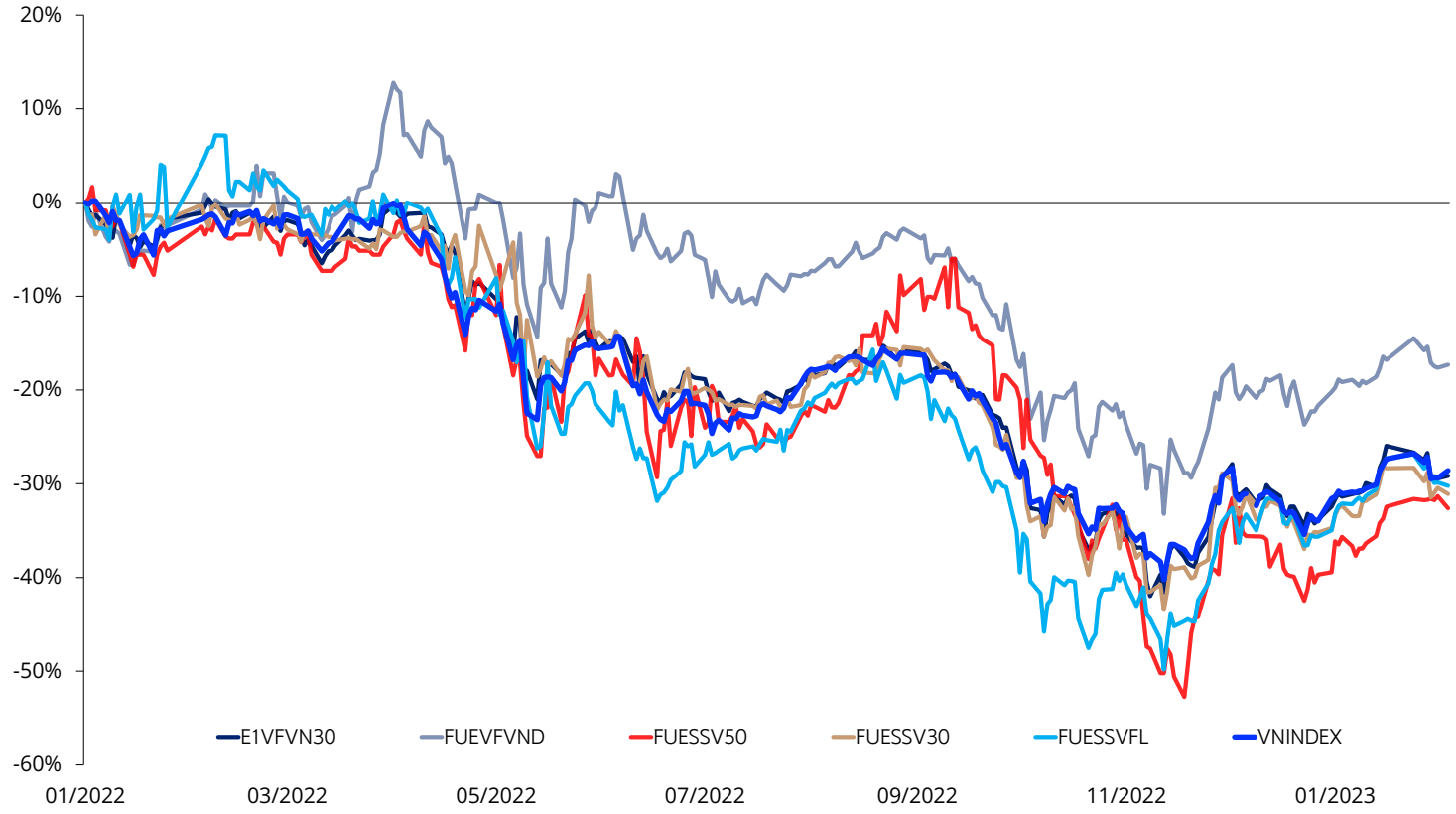
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
10/18/2023	1,629.0	1,073.9	555.1
10/17/2023	1,008.2	988.6	19.6
10/16/2023	607.6	1,435.8	-828.2
10/13/2023	812.2	1,087.8	-275.6
10/12/2023	770.6	1,426.8	-656.2
10/11/2023	927.5	905.0	22.5
10/10/2023	860.7	1,146.9	-286.2
10/9/2023	645.9	1,356.1	-710.1
10/6/2023	901.5	765.4	136.2
10/5/2023	380.8	1,113.6	-732.9
10/4/2023	1,372.6	1,182.4	190.1
10/3/2023	1,200.8	1,360.9	-160.2
10/2/2023	778.0	600.0	177.9
9/29/2023	1,033.4	1,568.2	-534.8
9/28/2023	1,114.0	1,615.2	-501.2
9/27/2023	1,508.9	1,194.0	314.9

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	19,490	-1.6%	-7.5%	12.5%	533,100	10.4	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	18,360	-4.3%	-2.3%	30.7%	4,300	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	18,070	-2.1%	-9.5%	25.9%	377,000	6.9	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	25,590	-1.6%	-5.7%	14.2%	1,254,500	32.2	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	15,150	-0.7%	-8.1%	17.0%	215,600	3.2	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	13,740	0.7%	-8.5%	10.1%	15,300	0.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	13,300	-1.4%	-7.8%	11.6%	3,400	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,040	-3.5%	-10.2%	11.4%	20,300	0.2	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,400	-1.3%	-7.5%	11.3%	11,800	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	9,630	-5.6%	-13.1%	18.9%	545,600	5.3	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	10,320	-1.4%	-7.9%	22.6%	200	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	10,500	-3.0%	-8.5%	n.a	4,300	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	13,700	-7.0%	0.8%	n.a	5,700	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	310.7	4.8	-36.5	8.6	24.2	1.0	1.86	1.7	11.4	61.0
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.1	0.1	0.1	15.1	46.2	0.9	1.74	1.6	11.8	48.4
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	161.1	-12.3	-25.2	35.8	33.8	0.9	1.37	1.3	8.8	84.5
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	767.2	-18.4	-86.9	12.2	29.2	0.9	2.03	1.8	10.7	86.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	11.4	26.6	0.9	1.76	1.6	12.2	43.4
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	4.8	0.1	0.2	4.2	30.3	0.9	1.89	1.7	11.3	61.1
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.3	-0.6	7.0	24.4	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	5.9	23.2	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	24.6	0.8	12.7	7.7	33.9	0.9	1.85	1.7	11.4	61.0
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	5.5	1.1	1.5	9.4	34.9	1.2	1.74	1.5	14.8	43.8
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.0	0.0	1.4	n.a	23.2	1.0	1.57	1.4	8.6	68.8
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.4	4.3	n.a	n.a	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-0.8	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.